

Bản dịch tóm tắt tham khảo

Thiết bị Dịch vụ Vô tuyến Băng thông rộng (BRS) hoạt động ở Băng tần 2500–2690 MHz

Lời nói đầu

Thông số kỹ thuật tiêu chuẩn vô tuyến RSS-199, Thiết bị dịch vụ vô tuyến băng thông rộng (BRS) hoạt động trong băng tần 2500–2690 MHz, Ban hành lần 4, thay thế RSS-199, Thiết bị dịch vụ vô tuyến băng thông rộng (BRS) hoạt động trong băng tần 2500–2690 MHz, Ban hành lần 3, đề ngày tháng 12 năm 2016.

Những thay đổi chính được liệt kê dưới đây:

1. Bổ sung gói băng tần 2500-2690 MHz cho phổ ghép đôi và không ghép đôi tương ứng trong bảng 1 và bảng 2.
2. Bổ sung các yêu cầu về công suất phát tối đa cho trạm cố định và trạm gốc đối với thiết bị không phải AAS và AAS trong bảng 3.
3. Bổ sung các yêu cầu về tổng công suất bức xạ (TRP) đối với các phát xạ không mong muốn trong phần 5.6.
4. Bổ sung định nghĩa để làm rõ các thuật ngữ được sử dụng.
5. Cập nhật hiện đại hóa để phản ánh cấu trúc RSS hiện hành.
6. Biên tập và giải thích rõ ràng ở những điểm cần thiết.

1 Phạm vi điều chỉnh

Thông số kỹ thuật tiêu chuẩn vô tuyến (RSS) này đặt ra các yêu cầu đối với việc chứng nhận thiết bị được sử dụng trong dịch vụ vô tuyến băng thông rộng (BRS) hoạt động ở băng tần 2500-2690 MHz.

2 Mục tiêu và đối tượng áp dụng

RSS này áp dụng cho các thiết bị trạm gốc, điểm-điểm, điểm-đa điểm và thuê bao hoạt động ở băng tần 2500-2690 MHz.

3 Yêu cầu chung và tài liệu tham khảo

Phần này đưa ra các yêu cầu chung và tài liệu tham khảo liên quan đến RSS này.

3.1. Thời điểm có hiệu lực và thời gian chuyển tiếp

Tài liệu này sẽ có hiệu lực kể từ ngày ban hành trên trang web của Cơ quan Đổi mới, Khoa học và Phát triển Kinh tế Canada (ISED).

Tuy nhiên, thời gian chuyển tiếp là sáu tháng kể từ khi ban hành. Trong giai đoạn chuyển tiếp này, đơn đăng ký chứng nhận theo RSS-199, số 4 hoặc số 3 sẽ được chấp nhận. Sau thời gian này, chỉ các đơn xin chứng nhận thiết bị theo RSS-199, số 4 mới được chấp nhận và thiết bị được sản xuất, nhập khẩu, phân phối, cho thuê, chào bán hoặc bán ở Canada phải tuân thủ quy định hiện tại.

Một bản sao của RSS-199, số 3, sẽ được gửi qua email theo yêu cầu tại địa chỉ consultationradiostandards-consultationnormesradio@ised-isde.gc.ca

3.2. Yêu cầu chứng nhận

Thiết bị thuộc phạm vi tiêu chuẩn này được phân loại là thiết bị Loại I và phải được chứng nhận. Cần phải có chứng chỉ chấp nhận kỹ thuật (TAC) do Cục Chứng nhận và Kỹ thuật (CEB) của ISED cấp hoặc chứng chỉ do tổ chức chứng nhận được công nhận (CB) cấp.

3.3. Yêu cầu cấp phép

Thiết bị nằm trong tiêu chuẩn này phải tuân theo các yêu cầu cấp phép theo tiêu mục 4(1) của [Đạo luật thông tin vô tuyến](#).

3.4. Tuân thủ RSS-Gen

Thiết bị được chứng nhận theo tiêu chuẩn này phải tuân thủ các yêu cầu chung quy định tại RSS-Gen, [Yêu cầu chung về tuân thủ thiết bị vô tuyến](#).

3.5. Tài liệu tham khảo

Các ấn phẩm ISED liên quan đến quản lý phổ tần và viễn thông có sẵn trên website [Quản lý quang phổ và viễn thông](#). Ngoài các tài liệu liên quan được chỉ định trong RSS-Gen, hãy tham khảo tài liệu sau nếu cần:

- SRSP-517, *Yêu cầu kỹ thuật đối với dịch vụ vô tuyến băng thông rộng (BRS) hoạt động ở băng tần 2500-2690 MHz*

Từ viết tắt

- SRSP: Sơ đồ hệ thống vô tuyến tiêu chuẩn

4 Định nghĩa

Các thuật ngữ sau đây được sử dụng trong tài liệu này:

Hệ thống ăng ten chủ động (AAS)

Một hệ thống ăng-ten trong đó biên độ và/hoặc pha giữa các phần tử ăng-ten được điều chỉnh linh hoạt, dẫn đến kiểu ăng-ten thay đổi để đáp ứng với những thay đổi ngắn hạn trong môi trường vô tuyến. AAS có thể được tích hợp vào trạm cố định hoặc trạm cơ sở. Hệ thống ăng-ten được sử dụng để định hình chùm tia dài hạn, chẳng hạn như độ nghiêng xuống cố định bằng điện, không được coi là AAS.

Thiết bị trạm cơ sở trang bị hệ thống ăng ten chủ động (AAS)

Thiết bị trạm cơ sở có trang bị AAS.

Thiết bị trạm cơ sở

Một thiết bị cung cấp khả năng kết nối mạng cũng như quản lý và điều khiển thiết bị thuê bao.

Thiết bị thuê bao cố định

Thiết bị cố định cung cấp kết nối giữa người dùng và thiết bị trạm cơ sở. Thiết bị thuê bao cố định được sử dụng tại một địa điểm cố định. Thiết bị điểm-điểm cố định, thiết bị di động, cầm tay và không cố định không được coi là thiết bị thuê bao cố định.

Khối tần số

Trong băng tần được bao phủ bởi RSS này, 2500-2690 MHz, các khối tần số là các phần của phổ như được định nghĩa trong bảng 1 và bảng 2.

Nhóm khối tần số

Tập hợp các khối tần số liên kề chứa băng thông của thiết bị.

Hệ thống ăng ten không chủ động (non-AAS)

Một hệ thống ăng-ten không đáp ứng định nghĩa của AAS.

Thiết bị trạm cơ sở không trang bị AAS

Một thiết bị trạm cơ sở không được trang bị AAS.

Thiết bị thuê bao

Một thiết bị cung cấp kết nối giữa người dùng và thiết bị trạm gốc. Nó bao gồm nhưng không giới hạn ở thiết bị thuê bao di động, di động, không cố định và cố định.

Tổng công suất bức xạ (TRP)

Tích phân công suất được truyền bởi anten (tất cả các phần tử bức xạ) theo các hướng khác nhau trên toàn bộ quả cầu bức xạ.

5 Thông số kỹ thuật tiêu chuẩn máy truyền phát

Phần này đưa ra các yêu cầu áp dụng cho các máy phát vô tuyến tuân theo tiêu chuẩn này

5.1 Phương pháp đo

Trừ khi có quy định khác, tất cả các phép đo phải được thực hiện theo yêu cầu của RSS-Gen. Tuy nhiên, quy trình đo thay thế được đề xuất trong Thông báo 2020-DRS0014 hoặc các tiêu chuẩn thay thế được liệt kê trên trang web [Tiêu chuẩn kiểm tra tiêu chuẩn và Quy trình thay thế được chấp nhận](#) của ISED có thể được sử dụng để chứng minh sự tuân thủ các giới hạn TRP.

Thiết bị phải tuân thủ các yêu cầu quy định trong khi thực hiện các phép đo đối với tất cả các băng thông kênh hoạt động do nhà sản xuất chỉ định.

Thiết bị AAS có tám phần tử ăng-ten trở xuống có thể chứng minh sự tuân thủ e.i.r.p. giới hạn được chỉ định cho thiết bị không phải AAS trong Bảng 3, sử dụng quy trình đo tiêu chuẩn được chỉ định trong RSS-Gen thay vì giới hạn TRP.

Tất cả các thiết bị có nhiều hơn tám đầu nối/phần tử ăng ten phải chứng minh sự tuân thủ các giới hạn TRP đối với các hao tổn không mong muốn.

5.2 Sơ đồ băng tần

Băng tần 2500-2690 MHz được chia thành 7 khối ghép đôi và 2 khối không ghép đôi như trong bảng 1 và 2. SRSP-517 chứa sơ đồ băng tần chi tiết. Các khối tần số có thể được tổng hợp để tạo thành một nhóm khối tần số.

Bảng 1: Các khối tần số ghép nối trong băng tần 2500-2690 MHz

Khối	Tần số đường lên (MHz)	Khối	Tần số đường xuống (MHz)	Toàn dải (MHz)
A	2500-2510	A'	2620-2630	10+10
B	2510-2520	B'	2630-2640	10+10
C	2520-2530	C'	2640-2650	10+10
D	2530-2540	D'	2650-2660	10+10
E	2540-2550	E'	2660-2670	10+10
F	2550-2560	F'	2670-2680	10+10
G	2560-2570	G'	2680-2690	10+10

Bảng 2: Các khối tần số không ghép nối trong băng tần 2500-2690 MHz

Khối	Tần số (MHz)	Toàn dải (MHz)
H	2570-2595	25
I	2595-2620	25

5.3 Loại mô-đun

Mô-đun sử dụng loại kỹ thuật số.

5.4 Độ ổn định tần số

Độ ổn định tần số phải đủ để đảm bảo rằng băng thông được sử dụng vẫn nằm trong khối tần số hoạt động hoặc nhóm khối tần số khi được thử nghiệm với các biến đổi nhiệt độ và điện áp nguồn được chỉ định trong RSS-Gen.

5.5 Công suất đầu ra của máy truyền phát

Công suất đầu ra tối đa của thiết bị phải tuân theo các giới hạn quy định trong

bảng 3. Trong bảng này, công suất tối đa đề cập đến công suất bức xạ đẳng hướng tương đương (e.i.r.p.) hoặc tổng công suất bức xạ (TRP), được đo bằng các giá trị trung bình.

Thiết bị thuê bao không phải thiết bị cố định sẽ không vượt quá e.i.r.p là 2W trên mỗi băng thông kênh.

Thiết bị thuê bao cố định không được vượt quá các giá trị sau:

- i. Công suất dẫn điện 2W trên mỗi băng thông kênh cho tất cả các công, và
- ii. E.i.r.p đạt 40 W mỗi kênh băng thông.

Giới hạn công suất tối đa cho trạm cố định và trạm gốc được cung cấp trong Bảng 3. Các giới hạn trong RSS này được chỉ định cho mục đích chứng nhận và có thể không áp dụng cho tất cả các kịch bản triển khai. Tham khảo SRSP-517 để biết thêm chi tiết triển khai trong băng tần 2500-2690 MHz.

Bảng 3: Công suất cực đại của trạm cố định và trạm cơ sở trong băng tần 2500-2690 MHz

Loại thiết bị	Công suất tối đa
Trạm cố định và trạm cơ sở không trang bị AAS	e.i.r.p đạt 62 dBm /MHz
Trạm cố định và trạm cơ sở trang bị AAS	TRP đạt 43 dBm /MHz

Ngoài ra, tỷ số công suất đỉnh trên công suất trung bình (PAPR) của máy phát không được vượt quá 13 dB trong hơn 0,1% thời gian và phải sử dụng tín hiệu tương ứng với PAPR cao nhất trong suốt thời gian truyền liên tục.

5.6 Hao tổn không mong muốn của máy truyền phát

Các hao tổn không mong muốn sẽ được đo theo giá trị trung bình khi máy phát hoạt động ở công suất định mức của nhà sản xuất và được điều chế theo quy định trong RSS-Gen.

Đối với các giới hạn hao tổn không mong muốn, ở băng tần 1 MHz ngay bên ngoài và liền kề với nhóm khối tần số, công suất phải được đo với băng thông phân giải ít nhất bằng 1% băng thông chiếm dụng đối với các trạm cố định, trạm cơ sở và thiết bị thuê bao cố định, và 2% đối với thiết bị thuê bao không phải là thiết bị thuê bao cố định. Ngoài băng tần 1 MHz này, phải sử dụng băng thông có độ phân giải 1 MHz. Đối với tất cả các thiết bị, TRP hoặc tổng công suất dẫn (tổng công suất dẫn trên tất cả các đầu nối ăng ten), nếu có, của các phát xạ không mong muốn bên ngoài khối tần số hoặc nhóm khối tần số sẽ không vượt quá giới hạn được nêu trong bảng dưới đây.

Bảng 4: Giới hạn hao tổn không mong muốn đối với trạm cố định, trạm cơ sở và thiết bị thuê bao cố định

Độ lệch so với biên của khối tần số hoặc nhóm khối tần số (MHz)	Giới hạn hao tổn không mong muốn
≤ 1	-13 dBm/(1% của OB*)
> 1	-13 dBm/MHz

*OB (occupied bandwidth) là viết tắt của băng thông bị chiếm dụng

Bảng 5: Giới hạn hao tổn không mong muốn đối với thiết bị thuê bao không phải là thiết bị thuê bao cố định

Độ lệch so với biên của khối tần số hoặc nhóm khối tần số (MHz)	Giới hạn hao tổn không mong muốn
0-1	-10 dBm/(2% của OB*)
1-5	-10 dBm/MHz
5-X**	-13 dBm/MHz
$\geq X$	-25 dBm/MHz

*OB (occupied bandwidth) là viết tắt của băng thông bị chiếm dụng

** X là 6 MHz hoặc băng thông chiếm dụng của thiết bị, tùy theo giá

trị nào lớn hơn

Ngoài việc tuân thủ các giới hạn trong bảng 5, thiết bị thuê bao không phải là thiết bị thuê bao cố định không được vượt quá -13 dBm/MHz trên tất cả các tần số trong khoảng từ 2490,5 MHz đến 2496 MHz và -25 dBm/MHz ở hoặc dưới 2490,5 MHz.



Spectrum Management and Telecommunications

Radio Standards Specification

Broadband Radio Service (BRS) Equipment Operating in the Band 2500-2690 MHz

Preface

Radio Standards Specification RSS-199, *Broadband Radio Service (BRS) Equipment Operating in the Band 2500–2690 MHz*, issue 4, replaces RSS-199, *Broadband Radio Service (BRS) Equipment Operating in the Band 2500–2690 MHz*, issue 3, dated December 2016.

The following are the main changes:

1. added the 2500-2690 MHz band plan for paired and unpaired spectrum in [table 1](#) and [table 2](#) respectively
2. added maximum transmit power requirements for fixed station and base station for non-AAS and AAS equipment in [table 3](#)
3. added total radiated power requirements for unwanted emissions in [section 5.6](#)
4. added definitions to clarify the terms used
5. modernized to reflect the current RSS structure
6. made editorial changes and clarifications, as appropriate

Inquiries may be submitted by one of the following methods:

1. Online using the [General Inquiry](#) form (in the form, select the Directorate of Regulatory Standards radio button and specify “RSS-199” in the General Inquiry field)

2. By mail to the following address:

Innovation, Science and Economic Development Canada
Engineering, Planning and Standards Branch
Attention: Regulatory Standards Directorate
235 Queen Street
Ottawa ON K1A 0H5
Canada

3. By email to consultationradiostandards-consultationnormesradio@ised-isde.gc.ca

Comments and suggestions for improving this standard may be submitted online using the [Standard Change Request](#) form, or by mail or email to the above addresses.

All Innovation, Science and Economic Development Canada publications related to spectrum and telecommunications are available on the [Spectrum Management and Telecommunications](#) website.

Issued under the authority of
the Minister of Innovation, Science and Industry

Martin Proulx
Director General
Engineering, Planning and Standards Branch

Contents

1.	Scope	1
2.	Purpose and application	1
3.	General requirements and references.....	1
3.1	Coming into force and transition period	1
3.2	Certification requirements.....	1
3.3	Licensing requirements.....	1
3.4	RSS-Gen compliance	1
3.5	Related documents.....	2
4.	Definitions	2
5.	Transmitter requirements	3
5.1	Measurement methods	3
5.2	Band plan	4
5.3	Types of modulation	4
5.4	Frequency stability.....	4
5.5	Transmitter power	5
5.6	Unwanted emissions limits.....	5

1. Scope

This Radio Standards Specification (RSS) sets out the requirements for the certification of equipment used in broadband radio services (BRS) operating in the frequency band 2500-2690 MHz.

2. Purpose and application

This RSS applies to base station, fixed station and subscriber equipment operating in the band 2500-2690 MHz.

3. General requirements and references

This section sets out the general requirements and references related to this RSS.

3.1 Coming into force and transition period

This document will be in force as of the date of its publication on Innovation, Science and Economic Development Canada's (ISED) website.

However, a transition period of six months from the publication date will be provided. During this period, applications for certification under RSS-199, issue 4 or issue 3, will be accepted. After this period, only applications for the certification of equipment under RSS-199, issue 4, will be accepted, and equipment manufactured, imported, distributed, leased, offered for sale, or sold in Canada shall comply with this present issue.

A copy of RSS-199, issue 3, is available upon request by emailing consultationradiostandards-consultationnormesradio@ised-isde.gc.ca.

3.2 Certification requirements

Equipment covered by this standard is classified as Category I equipment and shall be certified. Either a technical acceptance certificate (TAC) issued by the Certification and Engineering Bureau (CEB) of ISED or a certificate issued by a recognized certification body (CB) is required.

3.3 Licensing requirements

Equipment covered by this standard is subject to licensing requirements pursuant to subsection 4(1) of the [Radiocommunication Act](#).

3.4 RSS-Gen compliance

Equipment being certified under this standard shall comply with the general requirements set out in RSS-Gen, [General Requirements for Compliance of Radio Apparatus](#).

3.5 Related documents

All ISED publications related to spectrum management and telecommunications are available on the [Spectrum Management and Telecommunications](#) website. In addition to related documents specified in RSS-Gen, refer to the following documents as needed:

- SRSP-517, [Technical Requirements for Broadband Radio Service \(BRS\) in the Band 2500-2690 MHz](#)

Acronyms

- SRSP: Standard Radio System Plan

4. Definitions

The following terms are used in this document:

Active antenna system (AAS)

An antenna system where the amplitude and/or phase between antenna elements is dynamically adjusted, resulting in an antenna pattern that varies in response to short-term changes in the radio environment. An AAS may be integrated into a fixed station or base station. An antenna system used for long-term beam shaping, such as fixed electrical down tilt, is not considered an AAS.

Active antenna system (AAS) base station equipment

Base station equipment using an AAS.

Base station equipment

Equipment that provides network connectivity to, as well as management and control of, the subscriber equipment.

Channel bandwidth

The equipment's operating bandwidth specified by the manufacturer that contains the information transmitted.

Channel frequency

The frequency at the center of the channel bandwidth.

Fixed station

A radio station authorized to operate at a fixed point.

Fixed subscriber equipment

Subscriber equipment that is used at a fixed location, by the nature of its design. Fixed station, portable, mobile, and nomadic equipment are not considered fixed subscriber equipment.

Frequency block

A portion of spectrum within a frequency band that can typically be assigned to operators.

Frequency block group

A continuous frequency range of one or multiple contiguous frequency blocks that contain the equipment's channel bandwidth specified by the manufacturer.

Non-active antenna system (non-AAS)

An antenna system that does not meet the definition of an AAS.

Non-AAS base station equipment

A base station equipment with a non-AAS.

Subscriber equipment

Equipment that provides connectivity between the user and the base station equipment. It includes, but is not limited to, mobile, portable, nomadic and fixed subscriber equipment.

Total radiated power (TRP)

The integral of the power transmitted by an antenna (all radiating elements) in different directions over the entire radiation sphere.

5. Transmitter requirements

This section sets out the requirements applicable to radio transmitters subject to this standard.

5.1 Measurement methods

Unless otherwise specified, all measurements shall be performed in accordance with the requirements of RSS-Gen. However, the alternate measurement procedure proposed in Notice 2020-DRS0014 or alternate standards listed on ISED's [Normative Test Standards And Acceptable Alternate Procedures](#) web page can be used to demonstrate compliance with TRP limits.

AAS equipment with eight antenna elements or less can demonstrate compliance with the e.i.r.p. limits specified for non-AAS equipment in [Table 3](#), using the standardized measurements procedures specified in RSS-Gen instead of the TRP limits.

All equipment with more than eight antenna connectors/elements shall demonstrate compliance with the TRP limits for the unwanted emissions.

The equipment shall comply with the specified requirements while performing measurements for all operating channel bandwidths specified by the manufacturer.

If the transmitter is designed for a multi-carrier operation, the tests shall be carried out using both the maximum and minimum number of carriers intended for the equipment.

5.2 Band plan

The band 2500-2690 MHz is divided into 7 paired blocks and 2 unpaired blocks as shown in table 1 and 2. SRSP-517 contains the detailed band plan. Frequency blocks can be aggregated to form a frequency block group.

Table 1: Paired frequency blocks in the band 2500-2690 MHz

Block	Uplink frequencies (MHz)	Block	Downlink frequencies (MHz)	Total spectrum (MHz)
A	2500-2510	A'	2620-2630	10+10
B	2510-2520	B'	2630-2640	10+10
C	2520-2530	C'	2640-2650	10+10
D	2530-2540	D'	2650-2660	10+10
E	2540-2550	E'	2660-2670	10+10
F	2550-2560	F'	2670-2680	10+10
G	2560-2570	G'	2680-2690	10+10

Table 2: Unpaired frequency blocks in the band 2500-2690 MHz

Block	Frequencies (MHz)	Total spectrum (MHz)
H	2570-2595	25
I	2595-2620	25

5.3 Types of modulation

The modulation used shall be digital.

5.4 Frequency stability

The frequency stability shall be sufficient to ensure that the occupied bandwidth stays within the operating frequency block or frequency block group when tested to the temperature and supply voltage variations specified in RSS-Gen.

5.5 Transmitter power

The maximum output power of the equipment shall comply with the limits specified in table 3. In this table, maximum power refers to the equivalent isotropically radiated power (e.i.r.p.) or total radiated power (TRP), measured in terms of average values.

Subscriber equipment other than fixed subscriber equipment shall not exceed an e.i.r.p of 2W per channel bandwidth.

Fixed subscriber equipment shall not exceed the following:

- i. conducted power of 2W per channel bandwidth for all ports
- ii. e.i.r.p of 40 W per channel bandwidth

The maximum power limits for fixed station and base station are provided in Table 3. The limits in this RSS are specified for the purpose of certification and may not apply to all deployment scenarios. Consult SRSP-517 for more deployment details in the band 2500-2690 MHz.

Table 3: Maximum power of fixed station and base station in the band 2500-2690 MHz

Equipment type	Maximum power
Non-AAS fixed station and base station	e.i.r.p of 1640 W /MHz
AAS fixed station and base station	TRP of 43 dBm /MHz

In addition, the peak-to-average power ratio (PAPR) of the transmitter shall not exceed 13 dB for more than 0.1% of the time and shall use a signal corresponding to the highest PAPR during periods of continuous transmission.

5.6 Unwanted emissions limits

Unwanted emissions shall be measured in terms of average values when the transmitter is operating at the manufacturer's rated power and modulated as specified in RSS-Gen.

Equipment shall meet the unwanted emission limits, specified below, outside each frequency block group. For each channel bandwidth supported by the equipment under test, the unwanted emissions shall be measured and reported for two channel frequencies: one located as close as possible to the low end and one located as close as possible to the high end of the equipment's operating frequency range.

For the unwanted emission limits, in the 1 MHz band immediately outside and adjacent to the frequency block group, the power shall be measured with a resolution bandwidth of at least 1% of the occupied bandwidth for fixed stations, base stations, and fixed subscriber equipment, and 2% for subscriber equipment other than fixed subscriber equipment. Beyond this 1 MHz band, a resolution bandwidth of 1 MHz shall be used. A narrower resolution bandwidth can be used, provided that the

measured power is integrated over the full required measurement bandwidth of 1 MHz, or 1% or 2% of the occupied bandwidth, as applicable.

For all equipment, the TRP or total conducted power (sum of conducted power across all antenna connectors), where applicable, of the unwanted emissions outside the frequency block or frequency block group shall not exceed the limits shown in the tables below.

Table 4: Unwanted emission limits for fixed station, base station and fixed subscriber equipment

Offset from the edge of the frequency block or frequency block group (MHz)	Unwanted emission limits
≤ 1	-13 dBm/(1% of OB*)
> 1	-13 dBm/MHz

*OB is the occupied bandwidth

Table 5: Unwanted emission limits for subscriber equipment other than fixed subscriber equipment

Offset from the edge of the frequency block or frequency block group (MHz)	Unwanted emission limits
0-1	-10 dBm/(2% of OB*)
1-5	-10 dBm/MHz
5-X**	-13 dBm/MHz
≥ X	-25 dBm/MHz

*OB is the occupied bandwidth

** X is 6 MHz or the equipment occupied bandwidth, whichever is greater

In addition to complying with the limits in table 5, subscriber equipment other than fixed subscriber equipment shall not exceed -13 dBm/MHz on all frequencies between 2490.5 MHz and 2496 MHz, and -25 dBm/MHz at or below 2490.5 MHz.